

I. TRẮC NGHIỆM: Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất (3đ)**Câu 1:** Trong chương trình bảng tính Exel, thanh công thức dùng để:

- A. Hiển thị địa chỉ ô tính đang được chọn.
- B. Hiển thị tên cột.
- C. Nhập, hiển thị dữ liệu hoặc công thức trong ô tính.
- D. Hiển thị tên hàng.

Câu 2: Khối là tập hợp các ô kề nhau tạo thành hình chữ nhật. Địa chỉ khối được thể hiện như câu nào là đúng.

- A. H1...H5
- B. H1:H5
- C. H1 - H5
- D. H1→H5

Câu 3: Trong bảng tính điện tử để tính 100^2 , cách viết nào sau đây là đúng.

- A. =100^2
- B. =100*100
- C. 100+1000
- D. 100.100

Câu 4: Giả sử ô A2 có giá trị 5, ô B8 có giá trị 27. Tính giá trị ô E2, biết rằng

$$E2 = \text{Sum}(A2, B8)$$

- A. 5
- B. 27
- C. 16
- D. 32

Câu 5: Trong ô tính xuất hiện ##### vì:

- A. Độ rộng của cột quá nhỏ không hiển thị hết dãy số quá dài.
- B. Độ rộng của hàng quá nhỏ không hiển thị hết dãy số quá dài.
- C. Tính toán ra kết quả sai.
- D. Công thức nhập sai.

Câu 6: Làm cách nào để chọn 1 hàng trên trang tính?

- A. Nháy chuột tại nút tên hàng.
- B. Nháy chuột tại nút tên cột.
- C. Đưa con trỏ chuột tới 1 ô và nháy chuột.

TUẤN:

Câu 1: Nêu tính năng chung của chương trình bảng tính?(1đ).

Câu 2: Nêu các thành phần chính trên trang tính?(1.đ).

Câu 3: Nêu lợi ích của việc sử dụng địa chỉ ô tính trong công thức?(1đ)

Câu 4: Cho bảng tính như hình sau:

	A	B	C	D	E	F	G
1	Bảng điểm lớp 7A						
2	Số thứ tự	Họ và tên	Toán	Vật lí	Ngữ văn	Tổng điểm	Điểm TB
4	1	Đinh Vạn Hoàng An	8	7	8		
5	2	Lê Thị Hoài An	8	8	8		
6	3	Lê Thái Anh	8	8	7		
7	4	Phạm Như Anh	9	10	10		

Yêu cầu: Dùng hàm thích hợp (sử dụng địa chỉ ô tính) để tính tổng điểm, điểm trung bình của mỗi học sinh(2đ).

Câu 5: Giả sử ô A2 chứa công thức: = A1+ B1 Công thức sẽ được điều chỉnh như thế nào nếu:

- 1) Sao chép ô A2 sang ô C2(1đ).
- 2) Di chuyển ô A2 sang ô G1 (1đ).

-----HẾT-----
----- HƯỚNG DẪN -----
GIẢI CHI TIẾT

I. Phần trắc nghiệm:(Mỗi câu đúng được 0.5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	C	B	A	D	A	A

II. Phần tự luận:

Câu 1: Tính năng chung của chương trình bảng tính: (1đ)

- Dữ liệu và kết quả tính toán luôn được trình bày dưới dạng bảng.
- Xử lý nhiều dạng dữ liệu khác nhau.
- Các tính toán được thực hiện tự động. Khi dữ liệu ban đầu thay đổi thì kết quả tính toán được cập nhật tự động.
- Sử dụng các hàm có sẵn trong quá trình tính toán.

-
- Có thể sắp xếp và lọc dữ liệu theo các tiêu chí khác nhau.
 - Có công cụ vẽ biểu đồ minh họa trực quan.

Câu 2: Các thành phần chính trên trang tính: (1đ)

- Các hàng, các cột, các ô.
- Hộp tên: Hiển thị địa chỉ ô được chọn.
- Khối: Là nhóm các ô liền kề nhau tạo thành hình chữ nhật.
- THanh công thức: Cho biết nội dung của ô đang được chọn.

Câu 3: Lợi ích của việc sử dụng địa chỉ ô tính trong công thức: Khi nội dung các ô trong công thức thay đổi thì kết quả cũng tự động tính toán và cập nhật lại. (1đ)

Câu 4: (Nhập đúng vào mỗi ô được 0.25 điểm)

- Ô F4:=sum(C4:D4,E4) hoặc =sum(C4:E4)
- Ô F5:=sum(C5,D5,E5) hoặc =sum(C5:E5)
- Ô F6:=sum(C6,D6,E6) hoặc =sum(C6:E6)
- Ô F7:=sum(C7,D7,E7) hoặc =sum(C7:E7)
- Ô G4:=Average(C4:E4)
- Ô G5:=Average(C5:E5)
- Ô G6:=Average(C6:E6)
- Ô G7:=Average(C7:E7)

Câu 5:

- a. Ô C2 chứa công thức: =C1+D1 **(1đ).**
- b. Ô G1 chứa công thức:=A1+B1**(1 đ)**